

Số: 372/QĐ-DBĐHDTTW

Phủ Thọ, ngày 14 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định Công tác xét chuyển học sinh vào học trình độ đại học; trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non sau khi hoàn thành chương trình bồi dưỡng dự bị đại học, năm học 2022 - 2023

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG DỰ BỊ ĐẠI HỌC DÂN TỘC TRUNG ƯƠNG

Căn cứ Thông tư số 24/2011/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học; Thông tư số 41/2013/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của trường dự bị đại học ban hành kèm theo Thông tư số 24/2011/TT-BGDĐT ngày 13 tháng 6 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 44/2021/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tuyển sinh, bồi dưỡng dự bị đại học; xét chuyển vào học trình độ đại học, trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non đối với học sinh dự bị đại học;

Căn cứ Biên bản họp thống nhất của Hội đồng xét chuyển ngày 09 tháng 11 năm 2022;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành Quy định Công tác xét chuyển học sinh vào học trình độ đại học; trình độ cao đẳng ngành Giáo dục Mầm non sau khi hoàn thành chương trình bồi dưỡng dự bị đại học, năm học 2022 - 2023.

Điều 2: Bãi bỏ các Quy định trước đây trái với Quy định này;

Điều 3: Hội đồng xét chuyển năm học 2022-2023, các ông (bà): lãnh đạo các đơn vị, tổ chức đoàn thể, giáo viên chủ nhiệm và học sinh khóa 48 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Đăng website (công khai và nội bộ);
- Lưu: VT, KHTC, QTĐS.



TS. Nguyễn Tuấn Anh



QUY ĐỊNH

Công tác xét chuyển học sinh vào học trình độ đại học; trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non sau khi hoàn thành chương trình bồi dưỡng dự bị đại học, năm học 2022 - 2023

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-DBĐHDTTW ngày tháng năm 2022 của Hiệu trưởng Trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương)

CHƯƠNG 1: QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Văn bản này quy định về công tác xét chuyển học sinh vào học trình độ đại học; trình độ cao đẳng ngành Giáo dục mầm non (gọi tắt là cơ sở đào tạo) sau khi hoàn thành chương trình bồi dưỡng dự bị đại học tại trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương, năm học 2022-2023.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Học sinh hệ dự bị đại học đã hoàn thành chương trình bồi dưỡng tại trường Dự bị Đại học Dân tộc Trung ương, năm học 2022-2023.

Điều 3. Nguyên tắc đăng ký và xét chuyển

1. Việc đăng ký và xét chuyển học sinh dự bị đại học vào các cơ sở đào tạo thực hiện theo Quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với học sinh hệ dự bị đại học.

2. Việc đăng ký và xét chuyển học sinh hệ dự bị đại học vào các cơ sở đào tạo phải dân chủ, công bằng, công khai và minh bạch.

3. Việc xét chuyển học sinh được thực hiện trên cơ sở điểm xét chuyển, kết quả rèn luyện, nguyện vọng của học sinh, chỉ tiêu xét chuyển vào các cơ sở đào tạo (theo từng năm học).

Điều 4. Giải thích các cụm từ

1. Điểm xét chuyển: là tổng điểm các lần kiểm tra định kỳ, thi cuối khóa của các môn học theo tổ hợp môn xét tuyển được bồi dưỡng tại Nhà trường trong năm học, trong đó điểm kiểm tra định kỳ tính hệ số 1, điểm thi cuối khóa tính hệ số 2.

2. Kết quả bồi dưỡng môn Tin học - Ngoại ngữ (Tiếng Anh): là tổng điểm các lần kiểm tra định kỳ của hai môn học này trong năm học.

3. Kết quả rèn luyện: là tổng điểm rèn luyện của 2 lần đánh giá trong năm học (theo quy định về công tác học sinh, sinh viên).

4. Chỉ tiêu xét chuyển: là chỉ tiêu mà Nhà trường đã làm việc và thống nhất với các cơ sở đào tạo.

5. Nguyện vọng:

a) Nguyện vọng 1: là nguyện vọng ưu tiên thứ nhất của học sinh chọn trường sẽ được xét chuyển các cơ sở đào tạo.

b) Nguyên vọng 2: là nguyên vọng ưu tiên thứ hai của học sinh chọn trường sẽ được xét chuyển vào các cơ sở đào tạo (nguyên vọng 2 sẽ xét khi học sinh không đạt nguyên vọng 1).

c) Nguyên vọng 3: là nguyên vọng ưu tiên thứ ba của học sinh chọn trường sẽ được xét chuyển vào các cơ sở đào tạo (nguyên vọng 3 sẽ xét khi học sinh không đạt nguyên vọng 2).

CHƯƠNG 2: QUY TRÌNH ĐĂNG KÝ NGUYÊN VỌNG VÀ XÉT CHUYỂN HỌC SINH VÀO HỌC TẠI CÁC CƠ SỞ ĐÀO TẠO

Điều 5. Quy trình đăng ký nguyên vọng của học sinh

Hội đồng xét chuyển của Nhà trường tổ chức quy trình đăng ký nguyên vọng cho học sinh theo các bước như sau:

1. Tổ chức tư vấn hướng nghiệp, phổ biến quy định, kế hoạch xét chuyển, giải đáp thắc mắc cho học sinh.

2. Tổ chức cho học sinh đăng ký không quá 03 nguyên vọng theo thứ tự ưu tiên xét chuyển:

- Ưu tiên 1 tương ứng với Nguyên vọng 1

- Ưu tiên 2 tương ứng với Nguyên vọng 2

- Ưu tiên 3 tương ứng với Nguyên vọng 3

3. Hậu kiểm dữ liệu lần 1

4. Đăng kí chỉ tiêu xét chuyển với các cơ sở đào tạo.

5. Hậu kiểm dữ liệu lần 2.

6. Tổ chức công bố dữ liệu đăng kí nguyên vọng của học sinh, công bố công văn trả lời của các cơ sở đào tạo và tổ chức cho học sinh thay đổi thứ tự nguyên vọng.

7. Hậu kiểm dữ liệu lần 3

8. Làm việc với các cơ sở đào tạo về việc điều chỉnh chỉ tiêu xét chuyển và xem xét giải quyết các kiến nghị đề xuất của học sinh (nếu có).

9. Tổ công tác thanh, kiểm tra nội bộ: kiểm tra dữ liệu xét chuyển.

10. Thực hiện nghiệp vụ xét chuyển. Trong trường hợp chưa có công văn trả lời của các cơ sở đào tạo, Nhà trường sẽ thông tin tới học sinh để có đơn đề nghị (nếu có).

11. Công bố kết quả xét chuyển.

12. Phối hợp với các cơ sở đào tạo để chuyển hồ sơ học sinh và giải quyết những vướng mắc nguyên vọng của học sinh (nếu có).

13. Báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban dân tộc những vướng mắc (nếu có) trong quá trình xét chuyển để đảm bảo quyền lợi cho học sinh.

Điều 6. Tổ chức xét duyệt và xét chuyển học sinh

1. Điều kiện được xét chuyển

a) Hoàn thành DBĐH: Kết quả rèn luyện cả năm từ mức Đạt trở lên và Điểm tổng kết của các môn học đạt từ 5.0 trở lên.

b) Đáp ứng được yêu cầu về ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào (nếu có) đối với một số ngành theo qui định.

2. Tổ chức xét chuyển vào các cơ sở đào tạo

Xét chuyển vào các cơ sở đào tạo đối với những học sinh có đủ điều kiện quy định tại Điều 6, khoản 1 của Quy định này như sau:

a) Đối với mỗi ngành của cơ sở đào tạo, căn cứ vào chỉ tiêu xét chuyển, điểm xét chuyển, kết quả bồi dưỡng môn Tin học - Ngoại ngữ, kết quả rèn luyện của học sinh để xét chuyển học sinh đi học tại các cơ sở đào tạo theo nguyên tắc: xét bắt đầu từ nguyện vọng 1, lấy từ cao xuống thấp dựa vào điểm xét chuyển cho đến hết chỉ tiêu xét chuyển. Nếu có nhiều học sinh bằng điểm nhau về điểm xét chuyển thì xét tới kết quả bồi dưỡng môn Tin học - Ngoại ngữ, nếu kết quả bồi dưỡng môn Tin học - Ngoại ngữ bằng nhau thì tiếp tục xét đến kết quả rèn luyện rồi tới các ưu tiên khác;

b) Những học sinh không đạt nguyện vọng 1 sẽ xét nguyện vọng 2, không đạt nguyện vọng 2 sẽ xét nguyện vọng 3.

c) Trường hợp học sinh không đủ điểm xét chuyển theo các nguyện vọng đã đăng ký thì được Hội đồng xét chuyển vào cơ sở đào tạo còn chỉ tiêu.

d) Học sinh người dân tộc thiểu số đặc biệt ít người theo qui định của Chính Phủ (Ơ Đu, Brâu, Rơ Măm, Pu Péo, Si La, Cống, Bó Y, Cờ Lao, Mảng, Lô Lô, Chứt, Ngái, Lự, Pà Thên, La Ha, La Hủ) sẽ được xem xét ưu tiên xét chuyển theo nguyện vọng nếu đủ điều kiện tiếp nhận của cơ sở đào tạo mà học sinh đăng ký.

3. Căn cứ kết quả xét duyệt xét chuyển học sinh vào học các cơ sở đào tạo sau khi hoàn thành chương trình bồi dưỡng dự bị đại học của Hội đồng xét chuyển, Hiệu trưởng ban hành Quyết định phê duyệt kết quả xét chuyển học sinh, công bố kết quả trên trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở của trường. Báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban Dân tộc những vướng mắc (nếu có) trong quá trình xét chuyển để đảm bảo quyền lợi cho học sinh.

4. Việc rút hồ sơ của học sinh:

+ Học sinh có quyền được rút hồ sơ không đi theo sự xét chuyển của Nhà trường khi hồ sơ còn đang ở Nhà trường lưu giữ, nếu học sinh có nhu cầu rút hồ sơ không đi theo sự xét chuyển của Nhà trường sẽ làm đơn gửi phòng Công tác học sinh sinh viên để được xem xét.

+ Khi hồ sơ đã chuyển về các cơ sở đào tạo thì học sinh tự thực hiện theo quy định của các cơ sở đào tạo đó.

Điều 7. Hồ sơ xét chuyển học sinh

Hồ sơ xét chuyển học sinh dự bị đại học bàn giao cho các cơ sở đào tạo tiếp nhận gồm:

- a) Hồ sơ nhập học DBĐH của học sinh và minh chứng đạt ngưỡng đảm bảo chất lượng đầu vào quy định tại điểm b, khoản 1, Điều 6;
- b) Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh hoàn thành DBĐH;
- c) Văn bản phê duyệt kết quả xét chuyển học sinh hoàn thành DBĐH vào cơ sở đào tạo.

CHƯƠNG 3: ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Trách nhiệm của Hội đồng xét chuyển

- a) Phê duyệt quy định, kế hoạch xét chuyển học sinh dự bị vào học tiếp tại các cơ sở đào tạo theo năm học.
- b) Đăng ký chỉ tiêu xét chuyển với các cơ sở đào tạo để báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo và Ủy ban dân tộc.
- c) Thông báo chỉ tiêu xét chuyển và điều kiện tiếp nhận vào các cơ sở đào tạo tới học sinh.
- d) Tổ chức cho học sinh đăng ký nguyện vọng và thay đổi thứ tự nguyện vọng đã đăng kí.
- e) Xét duyệt nguyện vọng và xét chuyển học sinh.

2. Trách nhiệm của các đơn vị, tổ chức đoàn thể và cán bộ viên chức trong Nhà trường

- a) Phòng Kế hoạch tài chính:
 - Tham mưu với Hội đồng xét chuyển các nội dung: xây dựng Quy định công tác xét chuyển học sinh vào các cơ sở đào tạo sau khi hoàn thành chương trình bồi dưỡng dự bị đại học; Kế hoạch xét chuyển; đăng ký chỉ tiêu xét chuyển với các cơ sở đào tạo.
 - Cụ thể hóa Kế hoạch xét chuyển học sinh dự bị vào các cơ sở đào tạo theo năm học: là đầu mối tổ chức cho học sinh đăng ký nguyện vọng, tập hợp số liệu xét duyệt để trình Hội đồng xét chuyển.
 - Xây dựng kế hoạch để công khai các nội dung liên quan tới công tác xét chuyển học sinh vào các cơ sở đào tạo tới cán bộ viên chức và toàn thể học sinh, tập huấn công tác xét chuyển cho các đồng chí giáo viên chủ nhiệm.
 - Xây dựng kế hoạch, phối hợp với nhóm GDKN tổ chức triển khai các hoạt động tư vấn hướng nghiệp để định hướng ngành nghề phù hợp với học sinh trong tương lai.
 - Phối hợp với phòng Bồi dưỡng – Quản lý chất lượng hoàn thiện hồ sơ và bàn giao về các cơ sở giáo dục đào tạo theo qui định.
 - Thực hiện các thủ tục tài chính liên quan tới học sinh theo đúng Quy định hiện hành.
 - Trong những trường hợp cần thiết, phối hợp với GVCN hoặc liên hệ trực tiếp với học sinh để thực hiện đăng ký và xét chuyển vào ngành cụ thể của Nguyện vọng đã được Hội đồng xét chuyển phê duyệt.

b) Phòng Bồi dưỡng – Quản lý chất lượng:

- Bàn giao Kết quả học tập và rèn luyện của học sinh hoàn thành DBĐH cho Hội đồng xét chuyên.

- Tiếp nhận kết quả xét chuyên học sinh từ Hội đồng xét chuyên, phối hợp với phòng Kế hoạch tài chính hoàn thiện hồ sơ và bàn giao về các cơ sở đào tạo theo qui định.

c) Phòng Công tác học sinh sinh viên:

- Giải quyết việc rút hồ sơ của học sinh theo qui định.

- Phối hợp với phòng Kế hoạch tài chính chuẩn bị cơ sở vật chất trong việc tổ chức cho học sinh đăng ký nguyện vọng và thay đổi thứ tự nguyện vọng đã đăng kí.

d) Các Tổ bộ môn:

- Tham gia giới thiệu, tư vấn ngành nghề phù hợp với học sinh trong tương lai.

- Tham gia phổ biến tới cán bộ giáo viên và toàn thể học sinh hiểu rõ Quy định công tác xét chuyển học sinh vào học tại các cơ sở đào tạo sau khi hoàn thành chương trình bồi dưỡng dự bị đại học.

e) Giáo viên chủ nhiệm: hiểu rõ Quy định công tác xét chuyển học sinh, hướng dẫn học sinh thực hiện việc đăng ký nguyện vọng, thay đổi thứ tự nguyện vọng theo đúng quy định, giải thích cho học sinh hiểu đúng về công tác xét chuyển học sinh vào học tại các cơ sở đào tạo sau khi hoàn thành chương trình bồi dưỡng dự bị đại học. Tư vấn định hướng nghề nghiệp cho học sinh. Phối hợp với phòng Kế hoạch - Tài chính để hướng dẫn học sinh thực hiện đăng ký và xét chuyển vào ngành cụ thể của Nguyện vọng đã được Hội đồng xét chuyên phê duyệt (nếu có).

g) Các đơn vị và tổ chức đoàn thể: tham gia tuyên truyền tới viên chức, người lao động trong đơn vị nắm bắt rõ Quy định công tác xét chuyển học sinh vào học tại các cơ sở đào tạo sau khi hoàn thành chương trình bồi dưỡng dự bị đại học.

3. Trách nhiệm của học sinh

Học sinh phải nghiên cứu kỹ quy định công tác xét chuyển học sinh; điều kiện tiếp nhận của các cơ sở đào tạo. Thực hiện việc đăng ký nguyện vọng, thay đổi thứ tự nguyện vọng đúng quy định; tìm hiểu, kiểm tra mã trường, mã ngành trước khi đăng ký và tự chịu trách nhiệm về phần đăng ký nguyện vọng, thay đổi thứ tự nguyện vọng của mình.

Điều 9. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực từ ngày ký. Những quy định trước đây trái với quy định này đều không có hiệu lực.

2. Trong quá trình thực hiện, Hiệu trưởng Nhà trường có thể sửa đổi bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.

